

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06/6/2023 về việc các đương sự thỏa T được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 114/2023/ TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa T giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa T của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam V (VPBank)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh – Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Tuấn Anh: Ông Hoàng Văn Huy – Chuyên viên xử lý nợ pháp lý VPBank

Bị đơn: Ông Vũ Xuân T, sinh năm: 1970

Bà Trịnh Thị L, sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: SN 28 ngõ 112 đường Tống D, phường L, TP H, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa Thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền phạt chậm trả tính đến ngày 01/3/2023 là 189.370.942 đ (một trăm tám chín triệu ba trăm bảy mươi chín trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 06/6/2023, Ông Vũ Xuân T và bà Trịnh Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền gốc là 150.000.000 đồng, tiền lãi trong

hạn: 1.741.522 đồng, lãi quá hạn: 272.437.638 đồng. Tổng gốc và lãi: 424.179.160 đ (bốn trăm hai tư triệu một trăm bảy chín nghìn một trăm sáu mươi đồng)

- Về phương thức thanh toán: Ông Vũ Xuân T, bà Trịnh Thị L cam kết trả toàn bộ số nợ trên chậm nhất vào ngày 05/9/2023 và tiền lãi phát sinh tiếp theo tính từ ngày 07/6/2023 theo mức lãi suất thỏa T trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp Ông Vũ Xuân T, bà Trịnh Thị L vi phạm cam kết trả nợ nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 279, tờ bản đồ số 15, diện tích sử dụng riêng: 37,56 m², địa chỉ: SN 28/112 Tổng Duy Tân, phường Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 502707, số vào sổ H01325LS QSDĐ/3908/QĐ-UBND do UBND Thuận cấp ngày 13/12/2006 cho ông Vũ Xuân T và bà Trịnh Thị L, theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 120183/HĐTC ngày 30/5/2012 và phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 01/PLHĐ ngày 30/5/2012) đã được ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam V với ông T, bà L và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định để đảm bảo cho việc trả nợ và thi hành án đối với khoản nợ tại Hợp đồng tín dụng số 29052013-039-CN ngày 31/5/2013 giữa Ngân hàng Vbank và bà Trịnh Thị L, ông Vũ Xuân T.

Về án phí: Ông Vũ Xuân T, bà Trịnh Thị L phải nộp án phí sơ thẩm (làm tròn số) 10.484.000đ (mười triệu bốn trăm tám tư nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Việt Nam V không phải nộp án phí thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 14.125.000đ (mười bốn triệu một trăm hai lăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002923 ngày 05/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Long

